

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2019 – 2020

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành theo Quyết định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 347/TB-VP ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng V/v Thông báo Kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố Đặng Việt Dũng tại cuộc họp nghe báo cáo về Quy định tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 và lớp 10 năm học 2019-2020 trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2377/QĐ-SGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và lớp 10 năm học 2019-2020;

Ủy ban nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xây dựng Kế hoạch tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2019 – 2020 với các nội dung sau

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng quy chế, hướng dẫn tuyển sinh của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, chính xác, đánh giá đúng trình độ người học, phản ánh đúng chất lượng dạy và học. Tuyên truyền về những chủ trương tuyển sinh của thành phố và của quận đến từng hộ dân trên địa bàn; đặc biệt quan tâm đến các hộ tạm trú, nhà trọ của công dân.

2. Đảm bảo đủ chỗ học cho con em nhân dân trên địa bàn quận nhằm thực hiện tốt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phổ

cập giáo dục, xóa mù chữ. Đảm bảo 100% con hộ nghèo, gia đình chính sách trên địa bàn quận được vào học tại các trường công lập; 100% trẻ trong địa bàn quận hoàn thành chương trình mầm non 5 tuổi được vào học lớp Một, 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp Sáu năm học 2019-2020.

3. Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở phải đảm bảo các điều kiện về đội ngũ giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4. Tổ chức điều tra, rà soát danh sách trẻ em 5 tuổi vào mẫu giáo và 6 tuổi vào lớp 1 cư trú trên địa bàn phường chính xác, hạn chế tối đa những sai sót và đảm bảo tiến độ; phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh. Căn cứ vào hộ khẩu thường trú và đang sinh sống thực tế cùng gia đình tại địa phương (học sinh thuộc địa bàn của trường thu nhận theo tổ đã phân tuyến được xem là trong tuyến).

B. NỘI DUNG CHÍNH TRONG TUYỂN SINH

I. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON

1. Phương thức và đối tượng tuyển sinh

a) Phương thức và đối tượng tuyển sinh: Xét tuyển.

b) Đối tượng dự tuyển: Các cháu trong độ tuổi quy định, hiện đang sinh sống cùng gia đình và có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú, lưu trú trên địa bàn tuyển tuyển sinh.

2. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: Biểu số 01

- Có 07 trường mầm non công lập: tuyển sinh trên địa bàn được phân tuyến.

3. Hồ sơ dự tuyển:

- Phiếu đăng kí nhập học, theo mẫu chung của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản sao sổ hộ khẩu hoặc bản sao sổ tạm trú hợp lệ; đối với diện tạm trú ngắn hạn phải có giấy xác nhận tạm trú của Công an phường và có sổ hộ khẩu gốc để đối chiếu.

4. Chú ý:

- Các trường mầm non tuyệt đối không tuyển sinh trước thời gian quy định và không tổ chức dạy trước chương trình lớp một cho trẻ.

- Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ năm tuổi, trẻ thuộc tuyến tuyển sinh được giao, trẻ các gia đình chính sách, hộ nghèo, khuyết tật.

- Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập có nhận trẻ 5 tuổi phải đảm bảo đủ giáo viên và cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không được tổ chức lớp ghép (không dạy trẻ 5 tuổi ghép với trẻ các độ tuổi khác).

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 1

1. Phương thức và đối tượng tuyển sinh:

a) Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển và đồng thời thực hiện đăng ký tuyển sinh qua mạng Internet (tuyển sinh trực tuyến theo địa chỉ: <http://tuyensinhdanang.com>, chọn mục đăng ký tuyển sinh. Số điện thoại hỗ trợ: 0236.3565552 - 0236.3826777 (trong giờ hành chính)).

b) Đối tượng dự tuyển: Trẻ hiện đang sinh sống cùng gia đình và có hộ khẩu thường trú, tạm trú trên địa bàn được phân tuyển tuyển sinh.

2. Độ tuổi dự tuyển: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh 2013). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

3. Hồ sơ dự tuyển:

- Phiếu đăng kí nhập học, theo mẫu chung của Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình mầm non 5 tuổi;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Hai ảnh 3 x 4, trong đó có một ảnh dán trong Phiếu đăng ký nhập học.
- Bản sao sổ hộ khẩu hoặc bản sao sổ tạm trú hợp lệ; đối với diện tạm trú ngắn hạn phải có giấy xác nhận tạm trú của Công an phường và có sổ hộ khẩu gốc để đối chiếu.

4. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: Biểu số 02

- Có 8 trường tiểu học công lập: tuyển sinh trên địa bàn được phân tuyển.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6

1. Phương thức và đối tượng tuyển sinh:

a) Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển và đồng thời thực hiện đăng ký tuyển sinh qua mạng Internet (tuyển sinh trực tuyến theo địa chỉ: <http://tuyensinhdanang.com>, chọn mục đăng ký tuyển sinh. Số điện thoại hỗ trợ: 0236.3565552 - 0236.3826777 (trong giờ hành chính)).

b) Đối tượng dự tuyển: Những học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học năm học 2018-2019 tại các trường tiểu học, hiện đang sinh sống cùng gia đình và có hộ khẩu thường trú, tạm trú trên địa bàn được phân tuyển tuyển

sinh.

2. Độ tuổi:

- Tuổi của học sinh vào học lớp 6: Thực hiện theo Điều lệ trường trung học cơ sở;

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

3. Hồ sơ dự tuyển:

- Phiếu đăng kí nhập học, theo mẫu chung của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản chính học bạ Tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

- Bản sao sổ hộ khẩu hoặc bản sao sổ tạm trú hợp lệ; đối với diện tạm trú ngắn hạn phải có giấy xác nhận tạm trú của Công an phường và có sổ hộ khẩu gốc để đối chiếu.

- Các loại giấy tờ hưởng chế độ ưu tiên (nếu có).

- Hai ảnh 3 x 4, trong đó có một ảnh dán trong Phiếu đăng ký nhập học.

4. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: Biểu số 03

- Có 04 trường trung học cơ sở công lập: tuyển sinh trên địa bàn được phân tuyển.

- Trường trung học cơ sở Lê Lợi tiếp tục tuyển 02 lớp 6 tiếng Nhật.

IV. VIỆC XÉT TUYỂN SINH ĐÚNG TUYỂN THEO CÁC TIÊU CHÍ SAU:

1. Có tên trong danh sách điều tra phổ cập, có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú và đang sinh sống thực tế cùng gia đình tại địa bàn được phân tuyển tuyển sinh.

2. Học sinh có tên trong hộ khẩu thường trú cùng cha mẹ; cùng cha hoặc mẹ và đang sinh sống thực tế cùng gia đình tại địa bàn được phân tuyển tuyển sinh.

3. Học sinh có tên trong sổ tạm trú cùng cha mẹ; cùng cha hoặc mẹ và đang sinh sống thực tế tại địa bàn được phân tuyển tuyển sinh.

4. Đối với trường hợp không có tên trong danh sách điều tra phổ cập, theo gia đình mới đến sinh sống tại địa bàn tuyển sinh cần các giấy tờ có giá trị pháp lý để làm minh chứng (giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà ở và đất ở, ...).

5. Các trường hợp khác với điểm 1 và các trường hợp phát sinh khác, Hội đồng tuyển sinh ghi nhận thông tin và lập danh sách gửi về UBND phường đề nghị xác minh việc có sinh sống thực tế tại địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm xác nhận việc cư trú thực tế tại địa phương và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận về phần xác nhận của phường.

6. Tuyển học sinh ngoài địa bàn quy định (ngoại tuyển) và tiếp nhận học sinh nơi khác đến

a) Tuyển học sinh ngoài địa bàn quy định (ngoại tuyển)

Với những học sinh ngoài địa bàn quy định thuộc các trường hợp đặc biệt ở vùng giáp ranh với Quảng Nam, các trường phải lập danh sách (không nhận hồ sơ) và báo cáo bằng văn bản về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận trước ngày 20 tháng 7 năm 2019 để có hướng tham mưu Ủy ban nhân dân quận xem xét, giải quyết. Sau khi có kết quả xét duyệt chính thức, nhà trường thông báo công khai kết quả tuyển sinh ngoại tuyển cho cha mẹ học sinh biết.

b) Việc tiếp nhận học sinh từ nơi khác đến

Thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 4679/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2018 của UBND thành phố V/v công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND quận, huyện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

V. ĐỐI VỚI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

Các trường trung học cơ sở thực hiện nội dung theo Quyết định số 2377/QĐ-SGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và lớp 10 năm học 2019 - 2020.

VI. THỜI GIAN TUYỂN SINH

1. Thời gian các trường mầm non tuyển sinh

a) Đối với trẻ đã học mầm non năm học 2018-2019 tại trường: từ ngày 15 tháng 5 năm 2019 đến ngày 27 tháng 5 năm 2019: các trường mầm non rà soát hồ sơ và cập nhật đầy đủ, chính xác danh sách và số liệu học sinh đã học tại trường năm học 2018-2019. Căn cứ vào số liệu và danh sách học sinh đã học tại trường năm học 2018-2019, các trường tổ chức cho cha mẹ học sinh đăng ký tiếp tục nhập học năm học 2019-2020 cho học sinh.

b) Đối với trẻ chưa học mầm non tại trường: Công tác tuyển sinh bắt đầu từ ngày 07 tháng 6 năm 2019 và được công bố kết quả đồng loạt vào ngày 17 tháng 6 năm 2019, tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định. Báo cáo số liệu và danh sách tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận.

2. Thời gian tuyển sinh đầu cấp vào lớp 1, lớp 6

a) Tuyển sinh trực tuyến qua mạng theo địa chỉ:

<http://tuyensinhdanang.com>, chọn mục đăng ký tuyển sinh.

Tiếp nhận đăng ký tuyển sinh trực tuyến từ ngày 17 tháng 6 năm 2019 đến ngày 05 tháng 7 năm 2019.

b) Tuyển sinh bằng cách nộp hồ sơ trực tiếp tại trường. (Nhà trường có trách nhiệm hỗ trợ và cập nhật, tổng hợp kết quả số lượng hồ sơ đúng quy định do phụ huynh nộp vào hệ thống tuyển sinh qua mạng).

Tiếp nhận đăng ký tuyển sinh trực tiếp tại trường đến ngày 20 tháng 7 năm 2019.

3. Chú ý:

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến hết ngày 05 tháng 7 năm 2019.

- Tuyệt đối không tuyển sinh trước thời gian quy định.

- Các trường mầm non, tiểu học: trước ngày 06 tháng 6 năm 2019 trả hồ sơ học sinh hoàn thành chương trình cấp học năm học 2018-2019 cho cha mẹ học sinh. Trong hồ sơ có kèm theo bản hướng dẫn cụ thể về thời gian, phương thức tuyển sinh và phân tuyến tuyển sinh để cha mẹ học sinh được biết.

- Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tổ chức tuyển sinh để hướng dẫn chu đáo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của phụ huynh; chuẩn bị đầy đủ điều kiện (phòng chờ, chỗ ngồi và triển khai nhiều bàn thu nhận hồ sơ nhập học) tránh tình trạng để phụ huynh học sinh phải chờ đợi lâu.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận kế hoạch tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2019-2020; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ, số học sinh đến trường với tỉ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường.

2. Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn quận và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh.

3. Chủ trì, phối hợp Phòng Nội vụ quận và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận đảm bảo các điều kiện về tài chính, đội ngũ giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn quận theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các phường công bố công khai kế hoạch tuyển sinh của quận về: tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn trước khi bắt đầu tuyển sinh 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị

hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường.

5. Chỉ đạo các trường tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch của quận và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1.

6. Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở hướng dẫn cha mẹ học sinh truy cập vào trang tuyển sinh trực tuyến để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định.

7. Báo cáo định kỳ công tác tuyển sinh về Ủy ban nhân dân quận và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

8. Giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tuyển sinh. Điều tiết số học sinh trên địa bàn giữa các trường học cùng cấp, góp phần giảm tải đối với một số trường có sĩ số học sinh trên lớp cao và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn quận. Duyệt kết quả tuyển sinh của các trường học.

9. Thành lập Đoàn kiểm tra, thường xuyên kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ việc thực hiện tuyển sinh trong đó có việc dạy trước chương trình ở các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở.

II. CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân các phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công; căn cứ kế hoạch tuyển sinh của quận, chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh của nhà trường báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận. Tham gia đầy đủ Hội nghị phổ biến, hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận tổ chức.

2. Thông báo công khai tại trường về tuyển sinh do Ủy ban nhân dân quận quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh trước khi bắt đầu tuyển sinh 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho học sinh tại trường.

3. Lập danh sách học sinh có cư trú và đang sinh sống thực tế tại địa phương, công bố danh sách có đầy đủ thông tin tại bảng thông báo của Ủy ban nhân dân phường và bảng tin của trường (theo mục 1, IV. Việc xét tuyển sinh đúng tuyển theo các tiêu chí). Đối với những trường hợp chưa đảm bảo quy định tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh ghi nhận thông tin, lập danh sách gửi về Ủy ban nhân dân phường đề nghị xác minh có hoặc không có sinh sống thực tế tại địa phương.

- Đối với những trường có địa bàn tuyển sinh ngoài phường, đề nghị Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục tại địa phương có học sinh học ngoài phường cung cấp danh sách học sinh trong độ tuổi ra lớp cho trường thực hiện tuyển sinh.

4. Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến.

Đối với các trường mầm non thực hiện thông báo công tác tuyển sinh trực

tuyển cho phụ huynh các lớp mẫu giáo Lớn, các trường tiểu học thông báo cho phụ huynh học sinh khối lớp 4 và lớp 5 trong buổi họp phụ huynh cuối năm học.

5. Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

6. Thành lập Hội đồng tuyển sinh của nhà trường:

a) Mỗi trường: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở hoặc trường phổ thông nhiều cấp học có cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở thành lập một Hội đồng tuyển sinh, do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập.

b) Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng tuyển sinh:

Thành phần gồm có: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó hiệu trưởng, thư kí và một số ủy viên.

Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh;

- Xét tuyển theo phương án đã được phê duyệt và lập biên bản xét tuyển, lập danh sách học sinh được tuyển. Biên bản xét tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của các thành viên Hội đồng. Danh sách học sinh trúng tuyển phải có họ tên, chữ ký là Chủ tịch Hội đồng (sử dụng con dấu của nhà trường);

- Được sử dụng con dấu của trường vào các văn bản của Hội đồng;

- Hiệu trưởng báo cáo kết quả tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận gồm: Kế hoạch tuyển sinh, Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, Thông báo tuyển sinh, Báo cáo kết quả tuyển sinh, danh sách học sinh từng lớp, Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh.

7. Tổ chức hướng dẫn cho cha mẹ học sinh truy cập vào trang tuyển sinh trực tuyến tại địa chỉ: <http://tuyensinhdanang.com>, chọn mục đăng ký tuyển sinh theo đúng quy định; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha mẹ học sinh về tuyển sinh.

8. Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

9. Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, báo cáo kết quả tuyển sinh với Ủy ban nhân dân phường sở tại và Phòng Giáo dục và Đào tạo quận.

III. ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC PHƯỜNG

1. Tuyên truyền, vận động và chỉ đạo đài truyền thanh của phường thường xuyên phổ biến kế hoạch tuyển sinh để học sinh và cha mẹ học sinh trên địa bàn biết và làm các thủ tục nhập học theo quy định.

2. Phối hợp với các nhà trường trên địa bàn làm tốt công tác điều tra phổ cập; xác minh những trường hợp có hộ khẩu không rõ ràng, hoặc có hộ khẩu nhưng không thường xuyên cư trú sinh hoạt tại địa bàn; quán triệt Công an

phường chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc xác nhận thực tế cư trú và thời điểm cư trú.

- Đối với những trường có địa bàn tuyển sinh ngoài phường, đề nghị Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục tại địa phương có học sinh học ngoài phường cung cấp danh sách học sinh trong độ tuổi ra lớp cho trường tuyển sinh.

3. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo quận rà soát cơ sở vật chất các trường học thuộc địa bàn, có kế hoạch sửa chữa chống xuống cấp, đồng thời báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân quận những khó khăn vướng mắc và đề xuất giải pháp thực hiện.

4. Thường xuyên phối hợp cùng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận kiểm tra các cơ sở mầm non tư thục trên địa bàn theo quy định.

IV. CÔNG AN QUẬN

Chỉ đạo Công an phường đảm bảo tính chính xác, khách quan trong việc xác nhận đăng ký nhập khẩu tạm trú, lưu trú và phối hợp xác minh những trường hợp hộ khẩu không rõ ràng, chịu trách nhiệm về tính chính xác.

V. CÁC BẬC CHA MẸ HỌC SINH

1. Nộp hồ sơ tuyển sinh cho con, em theo tuyển sinh đúng thời gian quy định.

2. Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin trong đơn xin nhập học và các hồ sơ minh chứng, tạo điều kiện cho các nhà trường hoàn thành công tác tuyển sinh.

3. Phản ánh về Hội đồng tuyển sinh của trường những vấn đề thắc mắc trong quá trình thực hiện tuyển sinh.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO.

Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Báo cáo về Ủy ban nhân dân quận (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, đ/c Thái Vĩnh Hoàng nhận) về công tác tuyển sinh theo lịch sau:

- Từ ngày 04 đến ngày 06 tháng 6 năm 2019: nộp Kế hoạch tuyển sinh năm học 2019-2020.

- Ngày 02 tháng 8 năm 2019: nộp Báo cáo nhanh về công tác tuyển sinh năm học 2019-2020. Các trường tiểu học cập nhật đầy đủ số liệu và danh sách học sinh mới tuyển vào lớp 1. Trường hợp trẻ có tên trong danh sách tuyển sinh nhưng không đến đăng ký nhập học, các trường tiểu học có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường để xác minh và ghi rõ nguyên nhân không đăng ký học tại trường vào cột “ghi chú” trong danh sách tuyển sinh.

- Ngày 19 tháng 8 năm 2019: nộp Báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh năm học 2019-2020.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2019 – 2020 của Ủy ban nhân dân

quận. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc yêu cầu phản ánh trực tiếp về Ủy ban nhân dân quận (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo quận – cơ quan thường trực) để thống nhất giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Thường trực Quận ủy;
- Thường trực HĐND quận;
- CT, các PCT UBND quận;
- VP HĐND&UBND quận;
- Các đơn vị: P.TCKH, P.NV, P.GDĐT, ĐTT quận;
- Công an quận;
- UBND các phường;
- Các trường MN, TH, THCS (thực hiện);
- www.nguahanhson-dn.edu.vn;
- Lưu: VT, PGDĐT(Hoàng).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hòa

GIAO CHỈ TIÊU VÀ TUYỂN TUYỂN SINH CẤP HỌC MẦM NON
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Kế hoạch số 892/KH-UBND ngày 13/5/2019 của UBND quận)

Trường	Phòng học		Đội ngũ Cán bộ, giáo viên hiện có			Số lớp và học sinh năm học 2019-2020											Tuyển tuyển sinh năm học 2019-2020	
	Tổng số	Tron g đó xây mới 2019	Tổng số	Chia ra			Tổng số nhóm, lớp toàn trường	Tổng số học sinh toàn trường	Trong đó									
				Lãn h đạo	Giáo viên	Nhâ n viên			Tổng số nhóm, lớp				Tổng số học sinh					
									Nhóm nhà trẻ	Lớp 3 tuổi	Lớp 4 tuổi	Lớp 5 tuổi	Số trẻ nhà trẻ	Số trẻ 3 tuổi	Số trẻ 4 tuổi	Số trẻ 5 tuổi		
(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
Bạch Dương	17	2	40	3	32	5	Tổng	17	470	5	4	4	4	110	100	120	140	Phường Mỹ An
							Số cũ chuyên lên	11	310		3	4	4		70	110	130	
							Số tuyển mới	6	160	5	1	0	0	110	30	10	10	
Sen Hồng	10		28	2	21	5	Tổng	10	285	2	3	3	2	50	75	90	70	Phường Khuê Mỹ; Phường Hòa Quý: Tô 36 (Đồng Nò)
							Số cũ chuyên lên	7	197		2	3	2	5	46	76	70	
							Số tuyển mới	3	88	2	1			45	29	14	0	

Ngọc Lan	20		45	2	37	6	Tổng	20	580	4	4	6	6	90	10 0	18 0	21 0	Phường Hòa Hải: Từ Tổ dân phố số 01 đến tổ 20 và từ tổ 22 đến tổ 47 và tổ 76
							Số cũ chuyển lên	14	367	3	1	4	6	45	25	10 8	18 9	
							Số tuyển mới	6	213	1	3	2		45	75	72	21	
Hoàng Lan	11	2	25	2	19	4	Tổng	11	295	3	3	3	2	60	75	90	70	Phường Hòa Hải: Tổ dân phố số 21 và từ tổ 48 đến tổ 68
							Số cũ chuyển lên	6	173		1	3	2	0	26	82	65	
							Số tuyển mới	5	122	3	2			60	49	8	5	
Tân Trà	6		17	2	12	3	Tổng	6	170	1	2	2	1	25	50	60	35	Phường Hòa Hải: Từ Tổ dân phố số 69 đến tổ 75
							Số cũ chuyển lên	4	140		1	2	1	16	30	59	35	
							Số tuyển mới	2	30	1	1			9	20	1	0	
Vàng Anh	6		16	1	12	3	Tổng	6	180	1	1	2	2	25	25	60	70	Phường Hòa Quý: Từ Tổ dân phố số 22 đến Tổ 29 và từ tổ 40 đến tổ 63
							Số cũ chuyển lên	5	116		1	2	2	7	21	32	56	
							Số tuyển mới	1	64	1				18	4	28	14	
Hoàng Anh	17	3	36	2	29	5	Tổng	17	470	5	3	4	5	10 0	75	12 0	17 5	Phường Hòa Quý: Từ Tổ dân

							Số cũ chuyên lên	10	323	1	2	3	4	30	55	88	15 0	phố số 01 đến Tổ 21 và từ tổ 30 đến tổ 39
							Số tuyển mới	7	147	4	1	1	1	70	20	32	25	
Tổng cộng	87	7	207	14	16 2	31	Tổng	87	2450	21	20	24	22	46 0	50 0	72 0	77 0	
							Số cũ chuyên lên	57	1626	4	11	21	21	10 3	27 3	55 5	69 5	
							Số tuyển mới	30	824	17	9	3	1	35 7	22 7	16 5	75	

GIAO CHỈ TIÊU VÀ TUYỂN TUYỂN SINH CẤP TIỂU HỌC
Năm học 2019-2020

(Kèm theo Kế hoạch số 892/KH-UBND ngày 13/5/2019 của UBND quận)

TT	Trường	Phòng học		Đội ngũ Cán bộ, giáo viên hiện có				Số lớp và học sinh năm học 2018-2019						Số lớp và học sinh năm học 2019-2020				Tuyển tuyển sinh năm học 2019-2020
		Tổng số	Trong đó xây mới 2019	Tổng số	Chia ra			Tổng số lớp toàn trường	Tổng số học sinh toàn trường	Trong đó				Tổng số lớp toàn trường	Tổng số học sinh toàn trường	Trong đó chỉ tiêu giao số lớp và học sinh lớp 1		
					Lãnh đạo	Giáo viên	Nhân viên			Lớp 1		Lớp 5				Số lớp	Số học sinh	
										Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	Nguyễn Duy Trinh	25	4	44	2	36	6	23	810	6	201	4	139	25	861	6	190	Phường Hòa Hải: Từ Tổ dân phố số 01 đến tổ 20 và từ tổ 22 đến tổ 27
2	Mai Đăng Chon	26	4	47	2	38	7	25	889	7	252	5	175	26	915	6	201	Phường Hòa Hải: Tổ dân phố số 21 và từ tổ 48 đến tổ 75

3	Lê Văn Hiến	23		39	2	31	6	21	710	6	220	4	129	23	791	6	210	Phường Hòa Hải: Từ Tổ dân phố số 28 đến tổ 47 và tổ 76 Phường Hòa Quý: Tổ 62 và tổ 63 khu vực giáp ranh nếu phụ huynh học sinh có nhu cầu đăng ký nhập học
4	Trần Quang Diệu	35	6	56	3	47	6	30	1048	8	270	6	211	32	1159	8	322	Phường Khuê Mỹ: trẻ em đường phố của Trung tâm bảo trợ TEDP (Gia đình 5); Phường Hòa Quý: Tổ 36 (khu vực Đồng Nò)
5	Lê Bá Trinh	25	5	39	2	31	6	20	732	5	168	4	155	21	737	5	160	Phường Mỹ An: Từ Tổ dân phố số 48 đến tổ 71

6	Lê Lai	46		72	3	61	8	46	1732	11	440	9	330	46	1690	9	288	Phường Mỹ An: Từ Tổ dân phố số 01 đến tổ 47 và từ tổ 72 đến tổ 75
7	Phạm Hồng Thái	33	6	44	1	37	6	29	993	8	299	5	150	32	1097	8	254	Phường Hòa Quý: Từ Tổ dân phố số 22 đến tổ 63
8	Tô Hiến Thành	17		36	2	28	6	17	621	4	147	4	126	17	612	4	117	Phường Hòa Quý: Từ Tổ dân phố số 01 đến tổ 21
	Tổng cộng	230	25	377	17	309	51	211	7535	55	1997	41	1415	222	7862	52	1742	

GIAO CHỈ TIÊU VÀ TUYỂN TUYỂN SINH CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Năm học 2019-2020

(Kèm theo Kế hoạch số 892/KH-UBND ngày 13/5/2019 của UBND quận)

TT	Trường	Phòng học		Đội ngũ Cán bộ, giáo viên hiện có			Số lớp và học sinh năm học 2018-2019						Số lớp và học sinh năm học 2019-2020				Tuyển tuyển sinh năm học 2019-2020	
		Tổng số	Trong đó xây mới 2019	Tổng số	Chia ra			Tổng số lớp toàn trường	Tổng số học sinh toàn trường	Trong đó				Tổng số lớp toàn trường	Tổng số học sinh toàn trường	Trong đó chỉ tiêu giao số lớp và học sinh lớp 6		
					Lãnh đạo	Giáo viên	Nhân viên			Lớp 6		Lớp 9				Số lớp		Số học sinh
										Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	Lê Lợi	24		85	2	76	7	42	1755	12	490	10	388	44	1893	12	526	Phường Mỹ An
2	Huỳnh Bá Chánh	17		71	3	61	7	32	1319	8	334	8	331	34	1431	10	443	Phường Hòa Hải
3	Nguyễn Bình Khiêm	17		56	2	47	7	24	1012	6	265	6	247	25	1063	7	298	Phường Hòa Quý
4	Trần Đại Nghĩa	9		40	2	32	6	17	676	5	182	4	141	18	736	5	201	Phường Khuê Mỹ; Phường Hòa Quý; Tô 36 (khu vực Đồng Nò)

	Tổng cộng	67	0	252	9	216	27	115	4762	31	1271	28	1107	121	5123	34	1468	
--	------------------	-----------	----------	------------	----------	------------	-----------	------------	-------------	-----------	-------------	-----------	-------------	------------	-------------	-----------	-------------	--

